

**KINH BỒ TÁT TÙNG ĐÂU THUẬT THIỀN GIÁNG
THẦN MÃU THAI THUYẾT QUẢNG PHỔ**

QUYỀN VI

Phẩm 20: VÔ MINH

Bấy giờ, trong đại hội có Bồ-tát tên Trí Thanh Tịnh, phân biệt rõ về không, về không sinh già bệnh chết, về người dâm nộ si nhiều, người dâm nộ si ít, phân biệt rõ ràng chúng sinh có ba bậc khác nhau, trong hàng người đó có những bệnh nặng gì, bị bệnh nặng đó là tà kiến.

Bồ-tát Trí Thanh Tịnh từ tòa ngồi đứng dậy, trịch bày vai phải, gối phải quỳ sát đất, chấp tay thưa

Phật:

– Như Lai Vô Sở Trược Đẳng Chánh Giác không việc gì là không nhận biết, không điều gì là không thấy, quá khứ hiện tại vị lai, từ loài người đến côn trùng, tâm nghĩ pháp gì, miệng nói lời gì, thân làm thiện ác, giới cấm sâu xa, oai nghi giới luật, biết nhiều biết ít, biết nặng biết nhẹ. Những gì con hỏi chẳng phải không, chẳng phải bất không; chẳng phải hữu, chẳng phải bất hữu; chẳng phải hữu không, chẳng phải hữu hữu. Chúng sinh thuộc ba tụ, ai là nhẹ, ai là nặng, ai là hiện báo, ai là sinh báo, ai là hậu báo. Thế nào là tướng tri diệt, thế nào là Niết-bàn, thế nào là vô dư?

Phật bảo Bồ-tát Trí Thanh Tịnh:

– Lành thay! Lành thay! Ta rất vui mừng khi ông hỏi nghĩa này. Vì thương xót tất cả, được nhiều lợi ích mới ở trước Phật hỏi pháp bình đẳng. Ông hãy về lại chỗ ngồi, Ta sẽ giảng nói cho ông về cũ nghĩa loại đầu, giữa, cuối. Nếu nghiệp ác thì thọ quả báo ác, nghiệp thiện thì thọ quả báo thiện. Ta sẽ phân biệt rõ ràng để ông biết.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ:

Như người trông
cây trái Hạt đắng, quả
cũng đắng Bị tội mắc
báo ác

Chịu khổ vô số kiếp.
Giống ngọt, được quả
ngot Trở lại thọ báo ngọt
Hương thơm rất ngọt

Được hưởng báo thanh
bạch. Như người ở ao nước

Trong ngoài đều
thanh tịnh Không gió,
không bụi dơ Thơm đẹp
được mát mẻ.

Có chúng sinh nào
thấy Ưa thích không thể
xa Phật đạo hạnh thanh
tịnh Giống như kia không
khác. Những chúng sinh
báo ác Đọa ba đường ác
nạn Theo dòng nước lên
xuống Nối trôi chõ ách
khổn.

Khi ấy phiền não
khổ Tự chịu không ai
thay Chỗ xương thấu
tủy não

Thiêu đốt không thể
lường. Đến ngục Vô cứu

Ý ngộ cầu
giải thoát Bị vô
minh che lấp

Không thấy ánh
sáng tuệ. Như người đi
lạc đường Về Nam cho

là Bắc

*Suốt ngày tâm
không ngộ Tuy nghe
cũng không tin. Chịu tội
khổ não nǎng Đau đớn
càng tăng thêm Lâu sau
tội suy hết*

*Bị người đùi
khinh ghét. Thân thể
hôi, xấu xí Như heo
nằm vũng phân Lần
lượt vào vạc sôi Chết
rồi sống trở lại.*

Vốn do ngu si tạo

*Thợ báo như bóng
hình Thiện ác đều tương
ứng Phân loại theo chúng
sinh. Vô đạo, không bè
nhóm Hành cũng có cao
tháp Giữ giới sinh lên
trời Không thí, phước rất
ít.*

*Ăn cơm sợ người
thấy Xấu hổ không lộ
diện Tuy có chúng
Thiên nữ Âm nhạc
không hòa nhã. Luôn
luôn đi dạo chơi Sợ gắp
thiên thần đẹp Nếu giới,
thí đầy đủ Cam lồ, y,
thực đến.*

*Kỹ nhạc vây xung
quanh Như trăng sáng
trong sao Luôn luôn đi
dạo chơi Tùy tùng tự
trang nghiêm. Nhạc trời
tự nhiên trời Đây do ở*

nhân gian

Đủ trì giới, bối thí

*Phước báo như hình
bóng. Chư Thiên tuy hưởng
phước Cũng có kiếp số nạn*

*Khi gần sắp qua
đời Mới biết pháp suy
tàn. Niệm thiện chuyển
rất ít Còn phải chịu
làm thân*

*Luân hồi trong năm
đường Trải qua vô số
kiếp.*

*Thiện ác chịu quả
báo Không riêng giàu
hay hèn Trong ấy bậc
vượt lên Như Ta, Thích
Ca Văn.*

Khi Đức Phật nói kệ này rồi, trong đại chúng có chư Thiên và người gồm bảy vạn bảy ngàn ức na-do-tha đều phát tâm cầu đạt đạo Chánh chân vô thượng.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn dạy Bồ-tát Trí Thanh Tịnh

–Đại Bồ-tát Nhất sinh bổ xứ dùng quyền phượng tiện sinh trong nhà bần tiện, muốn được thị hiện trừ kiết sử vô minh, ở trong thai mười tháng, khi mới sinh hiện không có tay chân, cha mẹ thấy vậy cho là quỷ nên đem quăng nơi đồng hoang, không muốn cho ai thấy. Vì sao? Vì Bồ-tát quyền hóa, muốn cho cha mẹ cùng quyền thuộc ngu si thấy được ánh sáng của đạo. Sau đó vài tháng, người mẹ lại mang thai, đủ mười tháng sinh một cậu bé đoan nghiêm tuấn tú, hiếm có trên đời, nhưng vừa mới sinh vào ban ngày thì đến tối chết. Cha mẹ kêu khóc đầm ngực, ngược lên trời kêu: “Thần núi, thần cây sao không thương tôi? Trước đây sinh một đứa con nhưng không có tay chân, dành phải quăng vào đồng hoang. Nay sinh một đứa con đẹp đẽ, tướng mạo không ai bằng, giống như thiên thần, nhưng mới

sinh vào ban ngày thì đến tối chết. Ruột gan tôi đứt đoạn, phải làm sao bây giờ?".

Qua vài tháng, người mẹ lại mang thai, đủ mười tháng sinh một bé trai, nhưng có ba đau, tám chân, bốn mắt, tám tay, ai thấy cũng rợn tóc gáy. Cha mẹ quyết thuộc muốn bỏ mà đi, Bồ-tát quyền hiện cho họ không đi được. Cha mẹ hỏi: "Con là trời, là rồng, quỷ thần, A-tu-la, Càn-thát-bà, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, người hay là phi nhân?".

Bấy giờ, cậu bé nói với cha mẹ bằng kệ:

*Chẳng trời, quý,
Đã-xoa Tu-luân, Ca-
lâu-la*

*Vì trù ngu cha
mẹ Quyền sinh nhà mẹ
cha.*

*Con trước không
tay chân Cũng chính là
thân con Sáng sinh,
chiều lại chết Bậc bát trụ
vô thương.*

*Nay con thọ
thân hình Ba đau,
tám tay chân Sao lại
bỏ con đi?*

*Để đến cửa địa
ngục. Khổ địa ngục
đầy đủ Mười tám vạc
đầu sôi Mỗi vạc đầu
sôi ấy Có mười sáu
vạc nhỏ.*

*Chịu khổ vô lượng
kiếp Muốn ra khỏi rất
khó Cha mẹ người ngu
si*

*Không biết pháp chân
tánh. Tà kiến thờ cúng thần*

*Cho là thoát khổ
nạn Như ngọn lửa
hừng hực Lại thêm củi,
cỏ khô.*

*Thiêu đốt gốc căn
lành Muốn diệt cung
chưa khó Nay con làm
thân lại Hiện thân đẹp
đẽ xưa.*

*Đạo vững tâm
kiên cố Tu tập ba
thông tuệ Từ a-tăng-
kỳ kiếp*

*Thê độ người chưa độ.
Giữ giới, nguyện
không quên Thác sinh nhà
chame*

*Trước sau bở
thân mạng Số ấy như vi
trần.*

*Trải qua bao nhiêu
chỗ Đều nhờ phước giúp
đỡ Bao nhiêu loài quan
sinh*

*Dấu chân đi
khác nhau. Sẽ hoan hỷ
độ họ*

*Cũng độ bằng khung
bố Tùy theo niệm chúng
sinh Để họ được toại
nguyện. Bệnh chúng sinh
chẳng một Cho uống thuốc
cam lồ Cho đi vào đường
chánh Không để vào
đường tà.*

*Chư Thiên hưởng
phước lạc Cam lồ trừ
bệnh: vui Không trái
Thánh giáo: vui Giải thoát
Niết-bàn: vui.*

Khi Bồ-tát nói kệ này, cha mẹ dòng họ và những người trong hội đều phát tâm cầu đạt đạo Bình đẳng vô thượng.

*